

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Thanh P: Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Nguyễn Thanh P vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kim C về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Thanh P là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Thanh P, Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Nguyễn Thanh P vắng mặt không lý do, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến về yêu cầu của nguyên đơn, nên Tòa án tiên hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh P theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kim C và anh Nguyễn Thanh P tự nguyện chung sống với nhau như vợ, chồng vào năm 1998, đến năm 2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, nên được pháp luật công nhận là quan hệ vợ chồng. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa thuận và đã sống ly thân 02 năm. Xét thấy, Chị Nguyễn Kim C và anh Nguyễn Thanh P phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân trong thời gian dài nhưng anh, chị không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ với nhau, làm cho mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kim C về việc ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Kim C và anh Nguyễn Thanh P có 03 con chung gồm: Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1999, Nguyễn Thuý K, sinh năm 2001 đã thành niên. Đối với Nguyễn Thuý B - sinh ngày 02/01/2005 đang được chị Nguyễn Kim C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và nguyện vọng của cháu Nguyễn Thuý B cũng mong muốn được chị Nguyễn Kim C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kim C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thuý B. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Kim C không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Kim C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kim C được ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

2. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kim C được quyền tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thuý B (giới tính Nữ) - sinh ngày 21/10/2005. Anh Nguyễn Thanh P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Án phí hôn nhân và gia đình chị Nguyễn Kim C phải chịu 300.000 đồng, ngày 03/10/2022 chị Nguyễn Kim C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo lai số: 0005394 được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn S (số 281/2013);
- Lưu HS-VP.

(đã ký)

Hồ Minh Tấn